

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về Kế hoạch chỉ đạo, điều hành
phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2004.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2004/NQ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ về một số giải pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch và ngân sách Nhà nước năm 2004;

- Căn cứ Nghị quyết Thành ủy lần thứ 15, khóa VII, ngày 23 tháng 12 năm 2003 và Nghị quyết số 45/2004/NQ-HĐ ngày 09 tháng 01 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế – xã hội năm 2004;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế – xã hội thành phố năm 2004.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc thành phố căn cứ theo nhiệm vụ, tình hình của đơn vị và nội dung Kế hoạch để xây dựng chương trình hành động cụ thể, nhằm thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị và các doanh nghiệp thuộc thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :
PHÓ

- Như điều 3
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố
- Ủy ban nhân dân thành phố
- Ban Thường trực ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố,
- Văn phòng Thành ủy,
- Ban Tư tưởng - Văn hóa Thành ủy,
- Các Đoàn thể thành phố
- VPHĐ-UB : PVP, các Tổ NCTH
- Tổ TH (6b)
- Lưu (TH-LT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

T.

KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI THÀNH PHỐ NĂM 2004.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 56 /2004/QĐ-UB
ngày 11 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Năm 2004 là năm thứ tư triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VII về kế hoạch 5 năm 2001 - 2005. Đây là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện hoàn thành các mục tiêu kế hoạch 5 năm của thành phố.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2004/NQ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ, Nghị quyết Hội nghị Thành ủy lần thứ 15, khóa VII; Nghị quyết kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố lần thứ 14, khóa VI và để khắc phục những tồn tại yếu kém, **Kế hoạch chỉ đạo, điều hành năm 2004** tiếp tục phát huy thành quả trong việc chấn chỉnh trật tự kỷ cương, nếp sống văn minh đô thị, chọn cải cách hành chính làm khâu đột phá nhằm tạo sự chuyển biến mạnh về kinh tế-xã hội, quản lý đô thị, giải quyết khiếu nại - tố cáo của công dân trên địa bàn thành phố; cụ thể như sau :

1. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư và tập trung triển khai các dự án đầu tư phát triển :

Tiếp tục thực hiện 12 chương trình và công trình trọng điểm ; tập trung đầu tư cho các công trình lớn và rà soát lập danh mục cụ thể để triển khai thực hiện dứt điểm.

Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách chương trình, công trình trọng điểm chỉ đạo sở - ngành, quận - huyện rà soát lại tiến độ thực hiện 3 năm qua, kế hoạch, dự án tiếp tục thực hiện trong năm 2004 để triển khai đồng bộ ngay trong quý I.

1.1- Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố trong quý I kế hoạch đầu tư phát triển và danh mục dự án đầu tư sử dụng các nguồn vốn ngân sách Nhà nước. Các biện pháp huy động vốn để đạt được trên 42.000 tỷ đồng như vốn tín dụng, vốn của các doanh nghiệp, vốn trong nhân dân và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài,... Tập trung các giải pháp tăng quy mô, hiệu quả đầu tư và điều chỉnh cơ cấu đầu tư.

1.2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, phân đấu huy động từ

1.500 tỷ đồng đến 2.000 tỷ đồng³ (không tính tiền đấu giá 3 khu đất năm 2003 tiếp tục thu thêm trên 400 tỷ đồng). Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra tiến độ xây dựng các dự án đã có quyết định giao thuê đất nhưng chưa triển khai hoặc thực hiện không đúng mục đích được giao để thu hồi và đấu giá; trong đó, tập trung làm thí điểm ở khu tứ giác Trần Nãi - Lương Định Của - Liên tỉnh lộ 25 và Xa lộ Hà Nội tại quận 2.

1.3. Sở Tài chính và Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố chuẩn bị kế hoạch trình Ủy ban nhân dân thành phố việc tiếp tục thực hiện phát hành trái phiếu đô thị và hợp vốn các ngân hàng để đầu tư phát triển; chuẩn bị về cơ chế, chính sách, điều lệ và nguồn vốn để sớm hình thành Quỹ phát triển nhà của thành phố.

1.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư lập kế hoạch trình Ủy ban nhân dân thành phố về huy động vốn tín dụng ưu đãi từ Quỹ hỗ trợ phát triển Quốc gia :

- + Tập trung cho đầu tư xây dựng nhà máy cấp nước sông Sài Gòn giai đoạn 1, đầu tư xây dựng mạng cấp nước, đầu tư chương trình xe buýt (hai giai đoạn).

- + Hỗ trợ lãi suất sau đầu tư để khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển.

1.5. Ban Quản lý các dự án ODA tập trung thực hiện nhanh việc giải ngân vốn ODA, nhằm tranh thủ tối đa vốn cho đầu tư phát triển. Đẩy nhanh công tác đền bù, tái định cư và giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư. Bảo đảm cân đối đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA. Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi và báo cáo thường xuyên việc thực hiện các dự án ODA để Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo kịp thời.

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Ban Quản lý dự án ODA tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định về tổ chức quản lý các dự án ODA; củng cố tổ chức bộ máy, nhân sự Ban quản lý các dự án ; hình thành tổ chức thống nhất để quản lý các dự án ODA ; cải tiến quy trình thủ tục để hài hòa các yêu cầu quản lý của các nhà tài trợ, tập trung ở khâu phê duyệt dự án, đấu thầu, theo dõi đánh giá dự án ; triển khai công tác đào tạo, nâng cao năng lực cán bộ quản lý dự án.

1.6. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp danh mục dự án và trình Ủy ban nhân dân thành phố về tiếp tục thực hiện chương trình kích cầu thông qua đầu tư; trong đó đẩy mạnh thực hiện việc xã hội hóa đầu tư trong ngành giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao và hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ-thiết bị.

Thực hiện xã hội hóa mạnh mẽ khối quản lý đô thị để giảm gánh nặng cho ngân sách và dùng kinh phí tiết kiệm được để tái đầu tư hạ tầng kỹ thuật đô thị. Viện Kinh tế trình Ủy ban nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách

xã hội hóa thu hút các nguồn vốn đầu tư⁴ phát triển giao thông, giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao trong quý I.

1.7. Ban chỉ đạo thực hiện Quyết định số 80/TTg của thành phố phối hợp Ban chỉ đạo di dời doanh nghiệp ô nhiễm và Sở Quy hoạch – Kiến trúc khẩn trương rà soát lại quy hoạch các địa điểm có mặt bằng doanh nghiệp di dời; đồng thời, rà soát lại các khu công nghiệp đã được quy hoạch để xác định địa điểm khuyến khích các doanh nghiệp sớm triển khai việc di dời. Đẩy nhanh thực hiện Quyết định số 80/TTg của Thủ tướng Chính phủ về thanh lý, bán mặt bằng, nhà xưởng các doanh nghiệp.

1.8. Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp tiếp tục triển khai trong năm cổ phần hóa 43 doanh nghiệp Nhà nước, tập trung các giải pháp kiên quyết đẩy mạnh công tác cổ phần hóa và chương trình hành động của Thành ủy về tổ chức, sắp xếp lại doanh nghiệp Nhà nước theo đúng tiến độ.

1.9. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về đẩy mạnh các giải pháp huy động vốn trong nước, nhất là vốn tư nhân cho phát triển kinh tế :

- + Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp vừa và nhỏ, kể cả hộ gia đình, đầu tư phát triển sản xuất-kinh doanh, thông qua các cơ chế chính sách hỗ trợ của Nhà nước ; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận với các chính sách khuyến khích và chương trình hỗ trợ của Nhà nước về đầu tư và tín dụng, về mặt bằng sản xuất, thông tin thị trường, về tư vấn kỹ thuật, đào tạo phát triển nguồn nhân lực và tiếp cận với các dịch vụ phát triển kinh doanh.

- + Tiếp tục kiến nghị để sửa đổi bổ sung, hoàn thiện các văn bản quản lý để thực hiện có hiệu quả Luật doanh nghiệp, tiến tới thực hiện một mặt bằng pháp lý về điều kiện sản xuất-kinh doanh cho mọi loại hình doanh nghiệp.

- + Tăng cường công tác hậu kiểm theo hướng vừa tạo điều kiện để Nhà nước có khả năng quản lý và định hướng, vừa tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm. Tiếp tục rà soát, loại bỏ những rào cản đối với sự phát triển của doanh nghiệp.

1.10. Sở Giao thông Công chánh chủ trì, phối hợp các sở - ngành có liên quan tập trung thực hiện các công trình lớn như sau :

- + Chương trình chống ùn tắc giao thông : Hoàn thành công trình cầu đường Bình Triệu 2 đoạn nối với Quốc lộ 13 ; hoàn thành công trình đường Bắc Nam và cầu Kinh Tế để đưa vào sử dụng trong năm ; khởi công Đại lộ Đông - Tây và đường hầm qua Thủ Thiêm ; khởi công công trình cầu đường Nguyễn Văn Cừ và Tân Thuận 2 ; khởi công công trình đường Cộng Hòa đến An Sương nối với tuyến đường Xuyên á; chuẩn bị đầu tư và khởi công một số Tỉnh lộ và cầu nối với các tỉnh chung quanh thành phố; hoàn

thành đưa vào hoạt động chợ đầu mối⁵ Bình Điền để di dời các chợ nông sản thực phẩm từ nội thành ra chợ đầu mối kết hợp chống ùn tắc giao thông; đầu tư dứt điểm giai đoạn 1 dự án 1.318 xe buýt và triển khai ngay giai đoạn 2 dự án 1.800 xe buýt; tiếp tục chuẩn bị đầu tư các dự án tàu điện ngầm (metro).

+ Chương trình cấp nước sạch : Hoàn thành đưa vào sử dụng nhà máy nước sông Sài Gòn giai đoạn 1 là 300.000m³/ngày trong quý II và mạng cung cấp nước phía Tây, phía Đông trong năm; chuẩn bị đầu tư nhanh để khởi công nhà máy nước Thủ Đức giai đoạn 2 là 300.000m³/ngày; xã hội hóa việc cung cấp nước sạch một số khu vực ở quận-huyện ; phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát nước sạch.

+ Xây dựng kế hoạch và thủ tục cần thiết triển khai nhanh các dự án đầu tư bằng nhiều kênh huy động vốn như dự án đường vành đai phía Đông ; cầu, đường Bình Khánh ; đường Tân Sơn Nhất - Bình Lợi ; cầu, đường Bình Tiên ; nhà máy nước Kênh Đông ; cầu Thủ Thiêm (bắc qua sông Sài Gòn).

1.11. Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục thực hiện công tác xúc tiến đầu tư, cải tiến thủ tục hành chính, tháo gỡ vướng mắc để khôi phục, thu hút mạnh đầu tư trực tiếp nước ngoài :

+ Rà soát lại danh mục dự án kêu gọi đầu tư nước ngoài trong quý I để điều chỉnh, bổ sung những dự án quy mô lớn cần kêu gọi đầu tư nước ngoài.

+ Tăng cường hoạt động xúc tiến đầu tư nước ngoài tại các thị trường trọng điểm và một số thị trường khác ; phối hợp với các cơ quan ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài trong công tác vận động xúc tiến thương mại và đầu tư.

1.12. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở -ngành, quận - huyện thực hiện Chỉ thị số 29/2003/CT-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh quản lý đầu tư và xây dựng bằng nguồn vốn Nhà nước; nâng cao hiệu quả đầu tư theo hướng thực hiện đúng tiến độ và chất lượng công trình :

+ Rà soát lại tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, kiên quyết chấm dứt đầu tư những dự án kém hiệu quả hoặc thiếu tính khả thi, tập trung vốn thực hiện dứt điểm những dự án chuyển tiếp.

+ Tăng cường công tác thanh tra, thẩm định, giám sát đầu tư, quản lý đấu thầu,v.v... nhằm hạn chế tình trạng đầu tư kém hiệu quả.

+ Xử phạt thật nghiêm với mức độ thật nặng các vi phạm về chất lượng và tiến độ công trình, lập danh sách các đơn vị tư vấn lập dự án, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, chủ đầu tư và đơn vị trúng thầu thi công bị vi phạm về chất lượng công trình để có biện pháp chế tài mạnh.

1.13. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu chế xuất

- công nghiệp xây dựng và triển khai⁶ đề án tổ chức đào tạo các kỹ sư và lao động kỹ thuật theo đặt hàng của nhà đầu tư.

1.14. Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối có chương trình mở rộng hợp tác có hiệu quả và phối hợp với các tỉnh vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, trước tiên là phối hợp trong việc xây dựng các khu công nghiệp tập trung, đầu tư các dự án kết nối hạ tầng giao thông giữa thành phố và các tỉnh.

2. Nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh :

2.1. Tập trung thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế :

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố, trước tiên là cấu trúc lại cơ cấu công nghiệp để nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả kinh tế. Đưa vào thực hiện nhanh 16 chương trình mục tiêu phát triển các ngành kinh tế chủ lực và sản phẩm chủ lực của thành phố. Mỗi chương trình mục tiêu chọn 1 - 2 đề án, dự án đầu tư cụ thể để tiến hành làm ngay và làm có kết quả.

Sở - ngành có liên quan đã được phân công chuẩn bị đề án, dự án cụ thể để triển khai thực hiện ngay trong quý I.

2.1.1- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện phối hợp cơ quan liên quan xây dựng và công bố quy hoạch phát triển ngành trên địa bàn quận - huyện để làm cơ sở cấp đăng ký kinh doanh, nhất là một số ngành quan trọng và nhạy cảm thuộc lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ.

2.1.2- Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp Nhà nước chủ trì, phối hợp sở - ngành, quận - huyện hoàn thành việc tách chức năng quản lý Nhà nước về kinh tế ra khỏi quản lý sản xuất-kinh doanh của doanh nghiệp.

2.2. Dịch vụ-Thương mại :

2.2.1. Sở Thương mại chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quý I xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện trong năm :

+ Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu phát triển ngành thương mại thành phố 2002-2005 : Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho ngành thương mại, khuyến khích hỗ trợ các thành phần kinh tế tham gia xây dựng và nâng cấp các Trung tâm thương mại nội địa theo quy hoạch chung; tiếp tục phát triển các Trung tâm giao dịch hàng hóa, trước tiên là Trung tâm giao dịch nguyên phụ liệu ngành dệt may; nghiên cứu cơ chế bảo hiểm song hành Trung tâm giao dịch hàng hóa.

+ Triển khai thực hiện đề án quy hoạch chợ; xây dựng và đưa vào hoạt động chợ đầu mối Bình Điền; nâng cấp và triển khai xây dựng giai đoạn 2 đối với hai chợ đầu mối Tam Bình và Tân Xuân; hợp tác với các tỉnh để tổ chức tốt các kênh phân phối hàng hóa.

+ Đầu tư xây dựng Trung tâm hội chợ triển lãm quốc tế cho yêu cầu trước mắt và khẩn trương chuẩn bị đầu tư Trung tâm với quy mô lớn tại Khu

đô thị mới Thủ Thiêm, đề án thành lập siêu thị kết hợp Showroom bán và trưng bày hàng hóa Việt Nam và hàng Việt Nam xuất khẩu. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và quảng bá thương hiệu; triển khai thực hiện chương trình thương mại điện tử nhằm giúp doanh nghiệp tiếp cận khách hàng nhanh chóng, giảm chi phí giao dịch.

+ Tăng cường quản lý Nhà nước các cơ sở kinh doanh dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa-xã hội.

2.2.2. Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Viện Kinh tế và các cơ quan liên quan triển khai việc tập huấn về AFTA, Hiệp định Thương mại Việt Mỹ và Tổ chức Thương mại Thế giới cho cán bộ chủ chốt các cấp của thành phố và các doanh nghiệp, tiếp tục các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện AFTA, thực hiện Hiệp định thương mại Việt - Mỹ, các Hiệp định song phương và đa phương mà Nước ta đã ký kết, xây dựng và triển khai các chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm. Tiếp tục mở rộng đối tượng tham gia và nâng cao chất lượng hệ thống đối thoại giữa Chính quyền và doanh nghiệp trên trang web của thành phố.

2.2.3. Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tập trung đầu tư phát triển Khu du lịch sinh thái Cần Giờ ; mở rộng Khu địa đạo Củ Chi và Đền tưởng niệm Bến Dược; cảng du lịch đường thủy; tăng cường tuyên truyền quảng bá và xúc tiến du lịch ở trong và ngoài nước; khai thác có hiệu quả thị trường du lịch quốc tế trọng điểm và thị trường trong nước ; đa dạng hóa các hình thức du lịch như du lịch lữ hành, du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm, du lịch làng quê,... Phân đầu trong năm thu hút 1,725 triệu lượt khách quốc tế, tăng 15% so với thực hiện năm 2003.

2.2.4. Ngân hàng Nhà nước thành phố và Sở Tài chính phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tài chính để triển khai các giải pháp phát triển thị trường dịch vụ tài chính, ngân hàng trên địa bàn. Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với Trung tâm giao dịch chứng khoán tại thành phố để phát triển thị trường chứng khoán.

2.3. Công nghiệp và Xây dựng :

2.3.1. Sở Công nghiệp chủ trì triển khai trong quý I kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu phát triển 6 ngành công nghiệp chủ lực (cơ khí, điện tử, hóa chất, nhựa-cao su, dệt-may, da giày); lựa chọn và tập trung đầu tư một, hai dự án phát triển sản phẩm chủ lực, công nghiệp hỗ trợ (sản xuất nguyên phụ liệu), phân đầu trong năm triển khai hỗ trợ thêm từ 30 đến 40 sản phẩm của các doanh nghiệp, các trường đại học, viện nghiên cứu.

2.3.2. Sở Công nghiệp chủ trì cùng Viện Kinh tế phối hợp với các sở - ngành, quận - huyện rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển ngành. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các Khu công nghiệp tập trung : Khu công nghệ cao, khu công nghiệp Tân Phú Trung, khu công nghiệp Linh Trung III (Trảng Bàng, Tây Ninh), khu công nghiệp Hiệp Phước, Cụm công nghiệp ở Nhị Xuân, đề

8
tạo điều kiện về mặt bằng cho các doanh nghiệp mới và di dời các doanh nghiệp ô nhiễm.

2.3.3. Ban chỉ đạo chương trình hỗ trợ doanh nghiệp hiện đại hóa và hội nhập triển khai Chương trình Năng suất - Chất lượng và Hội nhập 2004 - 2005 nhằm huy động mạnh mẽ nguồn lực khoa học và công nghệ của thành phố nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng suất, giảm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh và đẩy mạnh xuất khẩu. Xây dựng hệ thống cung cấp thông tin về doanh nghiệp, chính sách, quy hoạch.

2.3.4. Sở Khoa học - Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đề án và triển khai xây dựng Trung tâm thiết kế và chế tạo thiết bị mới, góp phần đẩy nhanh việc thương mại hóa rộng rãi các kết quả nghiên cứu khoa học phục vụ phát triển kinh tế.

2.3.5. Ban chỉ đạo di dời doanh nghiệp ô nhiễm của thành phố thực hiện đúng kế hoạch di dời các doanh nghiệp ô nhiễm ra các khu công nghiệp kết hợp với đổi mới công nghệ - thiết bị. Tiếp tục nghiên cứu để sớm ban hành các chính sách khuyến khích, hỗ trợ di dời, cụ thể : (1) hỗ trợ khi chuyển nhượng mặt bằng, nhà xưởng ; (2) hỗ trợ lãi vay trong từng trường hợp các cơ sở sản xuất-kinh doanh có vay vốn để đầu tư xây dựng cơ sở mới ; (3) ưu đãi về tiền thuê đất, thuế ; (4) hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư đối với một số công trình hạ tầng trong khu công nghiệp dành cho các cơ sở sản xuất-kinh doanh di dời thuê đất ; (5) hỗ trợ về nhà ở cho cán bộ, công nhân viên chức của các cơ sở sản xuất-kinh doanh tại cơ sở mới ; (6) hỗ trợ đối với số lao động mới được tuyển dụng tại cơ sở mới.

2.3.6. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chương trình mục tiêu phát triển ngành xây dựng thành phố.

2.4. Nông nghiệp :

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện :

2.4.1. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình hai cây hai con, tập trung đầu tư để nâng cao sản lượng đàn bò sữa, tăng diện tích nuôi trồng và sản lượng tôm sú, mở rộng diện tích nuôi tôm càng xanh nhằm đẩy nhanh chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp. Mở rộng liên kết trên địa bàn nông thôn thông qua hợp đồng tiêu thụ sản phẩm. Phát huy vai trò của các chợ đầu mối đầu tư tạo chân hàng với nông dân.

2.4.2. Tiếp tục thực hiện ba chương trình mục tiêu phát triển ngành thủy sản, chế biến gỗ, chế biến thực phẩm; chọn một, hai dự án đầu tư để tập trung thực hiện như xây dựng các trại giống (tôm, rau, cây ăn trái, giống bò sữa); khẩn trương xây dựng Trung tâm kiểm định giống cây, giống con; chương trình giống mới 300ha cây thơm Cayen; triển khai xây dựng khu nông nghiệp công nghệ cao đúng tiến độ.

2.4.3. Hoàn thiện các mô hình Trung tâm giao dịch thủy sản, chợ bò sữa, chợ giống cây trồng và chợ thiết bị, đại lý chuyên cung cấp rau sạch, chú trọng an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng ngừa chặt chẽ các loại dịch bệnh về gia súc, gia cầm, kiểm soát việc sử dụng hóa chất, thuốc trừ sâu và các chất kháng sinh trong sản xuất, chế biến nông - thủy sản. Chỉ đạo chương trình khắc phục dịch cúm gà trên địa bàn thành phố, có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đúng mức để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp và nông dân chăn nuôi gia cầm, sớm khắc phục hậu quả, phục hồi sản xuất.

2.4.4. Tiếp tục đề án bảo vệ và chăm sóc tốt rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, bảo vệ và quản lý tốt khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ.

2.4.5. Tiếp tục thực hiện đầu tư hoàn chỉnh kiên cố hóa hệ thống thủy lợi Kênh Đông - Củ Chi; dự án Tham Lương - Bến Cát - Rạch Nước Lên giai đoạn 1, Trung tâm thủy sản (huyện Nhà Bè); tiếp tục chuẩn bị đầu tư dự án khu tắm biển Cần Giờ.

3. Điều hành tài chính và ngân sách :

Sở Tài chính và Cục Thuế thành phố phối hợp các quận - huyện thực hiện :

3.1. Phân đấu thực hiện vượt mức dự toán thu trong năm so với nhiệm vụ được giao; tập trung quản lý thu có hiệu quả đối với các khu vực kinh tế, đặc biệt là kinh tế ngoài quốc doanh; tăng cường phân cấp thu cho các quận - huyện, tiếp tục mở rộng ủy nhiệm thu cho phường - xã, thị trấn để nâng cao hiệu quả quản lý các nguồn thu; chống thất thu, tập trung công tác quản lý, kiểm tra chặt chẽ.

3.2. Tăng cường công tác kiểm tra quyết toán kịp thời, thực hiện các biện pháp ngăn chặn hiện tượng gian lận thuế; thu đúng, thu đủ và thu hồi kịp thời các khoản thất thu cho ngân sách.

3.3. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 10/2001/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2002 của Chính phủ và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2002 của Bộ Tài chính về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu cho tất cả các đơn vị sự nghiệp có thu do thành phố quản lý, đồng thời triển khai thực hiện Quyết định số 192/2001/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về khoán biên chế và chi phí quản lý hành chính cho tất cả các đơn vị hành chính ngay từ đầu năm.

3.4. Cơ quan tài chính các cấp tăng cường chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện chi tiêu và sử dụng ngân sách ở các cơ quan, đơn vị. Kho bạc Nhà nước thành phố và quận - huyện cần tăng cường chức năng kiểm soát chi đồng thời vẫn đảm bảo kịp thời; quán triệt tinh thần tiết kiệm, tránh lãng phí trong chi thường xuyên, góp phần củng cố kỷ cương, kỷ luật tài chính; nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng vốn ngân sách Nhà nước.

3.5. Song song với mở rộng phân cấp cho đơn vị cơ sở và quận - huyện để tăng cường hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách, đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế khoán chi và đấu thầu toàn bộ hoặc từng công đoạn trong quy trình thu gom, vận chuyển và xử lý rác.

3.6. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện công khai tài chính các cấp; tăng cường quyền tự chủ và chịu trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách; nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng tài sản công; đảm bảo việc mua sắm tài sản trang thiết bị thực hiện đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định.

3.7. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tài chính cơ sở, hiện đại hóa công nghệ quản lý tài chính, tạo điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực quản lý và điều hành công tác tài chính - ngân sách, nối mạng giữa các cơ quan trong ngành tài chính, với doanh nghiệp để phối hợp, đối chiếu, tăng cường chức năng kiểm tra, kiểm soát. Cấp phường - xã, thị trấn được tăng cường nguồn thu, phương tiện và cán bộ quản lý tài chính - ngân sách để quản lý tốt, có hiệu quả các nguồn lực tài chính trên địa bàn được phân cấp.

4. Khoa học và công nghệ :

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở - ngành, cơ quan đơn vị liên quan :

4.1- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các chương trình nghiên cứu khoa học và công nghệ, các chương trình ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu, công nghệ tự động hoá phục vụ phát triển kinh tế-xã hội thành phố. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng năng lực khoa học và công nghệ vào phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực và gắn với việc triển khai các chương trình phát triển các ngành kinh tế chủ lực.

4.2- Phát huy cơ chế liên kết nghiên cứu khoa học với cơ sở, liên kết giữa các trường, viện nghiên cứu với các doanh nghiệp để ứng dụng sản xuất rộng rãi các kết quả nghiên cứu khoa học về thiết kế chế tạo mới các thiết bị, sản phẩm ; tiếp tục phát triển và quản lý thị trường thiết bị - công nghệ ; triển khai chương trình tạo lập thị trường tư vấn công nghệ và quản lý ở thành phố. Tổ chức Tuần lễ khoa học - công nghệ và giáo dục đại học thành phố lần thứ 2.

4.3- Hội đồng Đại học thành phố triển khai các chương trình đào tạo nhân lực trình độ cao tại các Trường Đại học, Cao đẳng có đủ điều kiện, xây dựng cơ chế, mô hình đào tạo theo đơn đặt hàng của các doanh nghiệp.

4.4- Tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp đào tạo cán bộ quản lý.

4.5- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, phản biện của Liên hiệp các Hội Khoa học - kỹ thuật và Hội đồng Khoa học và công nghệ thành phố, đáp ứng các nhu cầu cấp bách và phát triển dài hạn của thành phố.

5. Tăng cường quản lý đô thị :

A. Về công tác quy hoạch :

5.1. Sở Quy hoạch-Kiến trúc tiếp tục hoàn thành điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng 24 quận - huyện cho phù hợp tình hình phát triển thành phố. Tổ chức xây dựng hoàn thành quy hoạch chi tiết 1/2000 tất cả các khu vực đã đô thị hóa ở 24 quận-huyện với diện tích khoảng 22.000 ha, hoàn thành quy hoạch chi tiết 1/500 ở một số khu vực các quận trung tâm thành phố. Tập trung các lực lượng từ thành phố đến quận-huyện, huy động các đơn vị tư vấn có uy tín trong nước và nước ngoài để đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch chi tiết. Hàng quý báo cáo tiến độ thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

5.2. Sở Quy hoạch-Kiến trúc dự thảo và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định về "Quy trình lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000" trong quý I.

5.3. Sở Khoa học - Công nghệ chủ trì nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin địa lý (GIS) vào công tác quy hoạch và quản lý, trong quý II trình Ủy ban nhân dân thành phố.

5.4. Sở Giao thông Vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở - ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận 2, 4, 7 và huyện Nhà Bè và các cơ quan Trung ương có liên quan xây dựng quy hoạch, kế hoạch di dời cảng biển; phải làm xong bước thỏa thuận với Cục Bộ - Ngành Trung ương có liên quan về kế hoạch và lộ trình di dời, cơ chế thực hiện; trong đó, có cơ chế về sử dụng mặt bằng cũ, cơ chế tạo vốn và cơ chế đền bù tạo quỹ đất chuẩn bị xây dựng cảng mới.

B. Trật tự trong xây dựng, nhà đất :

5.5. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân các quận - huyện tổ chức rà soát khoảng trên 400 dự án đầu tư đã được giao đất, cho thuê đất; cuối quý I báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết.

5.6. Sở Quy hoạch - Kiến trúc xác định quy mô các khu đô thị mới khi lập quy hoạch chi tiết 1/2000, 1/500 với diện tích khoảng 50 ha trở lên, bảo đảm chất lượng xây dựng theo quy hoạch và các điều kiện xây dựng hạ tầng cơ sở đồng bộ; hạn chế xây dựng các khu dân cư mới quy mô nhỏ, manh mún, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của thành phố; trong quý I, dự thảo văn bản cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành về nội dung này.

5.7. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và sở -ngành, quận -huyện có liên quan tiếp tục theo dõi gần 600 dự án chưa giao đất để xem xét điều kiện thực tế trong việc điều chỉnh dự án theo hướng của Chỉ thị số 07/2003/CT-UB ngày 23 tháng 4 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố, nhằm tạo quỹ đất xây nhà ở cho phục vụ tái định cư các dự án lớn của thành phố, nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà lưu trú cho công nhân, ký túc xá cho sinh viên; trong quý II tổng hợp báo cáo cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét xử lý.

5.8. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở -ngành, quận- huyện có liên quan dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố để ban hành ngay trong quý I về cải cách trình tự thủ tục cấp phép xây dựng và phân cấp quản lý mạnh hơn việc cấp phép xây dựng theo yêu cầu thông thoáng, hiệu quả.

5.9. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tiếp tục đẩy nhanh cải cách, sửa đổi quy định về trình tự thủ tục theo hướng phân cấp mạnh hơn trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất; phải hoàn tất cơ bản công tác này trong năm.

Đồng thời, nghiên cứu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết các trường hợp còn lại như nhà ở trong các dự án đầu tư nhưng chưa bàn giao cơ sở hạ tầng cho địa phương, nhà ở trong các khu quy hoạch chỉnh trang, nhà ở có vi phạm các quy định về xây dựng phải xử phạt,...; các trường hợp nêu trên đề xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét trong quý I.

5.10. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Ban chỉ đạo Cải cách hành chính dự thảo quyết định trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét trong quý I, về ngăn chặn có hiệu quả và xử lý đúng mức các vi phạm về chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất bất hợp pháp, trái pháp luật ; vi phạm về xây dựng nhà ở sai quy hoạch, sai phép, không phép; tiếp tục tăng cường quản lý và xử lý nghiêm minh những vi phạm về chất lượng và tiến độ thi công công trình; cụ thể như sau :

+ Ban hành quy định khung cụ thể để quận -huyện, phường - xã, thị trấn đối chiếu, xử lý các trường hợp vi phạm xây dựng.

+ Tạo cơ chế tự chủ và xác định rõ trách nhiệm của chủ đầu tư - tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát - đơn vị thi công và quản lý chặt chẽ hoạt động các đơn vị này. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa hơn nữa đối với các hoạt động tư vấn, như mở rộng cho cá nhân có trình độ chuyên môn và có năng lực tham gia tư vấn.

+ Tập trung chỉ đạo chống thất thoát trong xây dựng các công trình từ vốn ngân sách theo Quyết định số 85/2002/QĐ-UB ngày 25 tháng 7 năm

2002 của Ủy ban nhân dân thành phố,¹³ tăng cường kiểm tra và có biện pháp mạnh về xử lý các hành vi vi phạm; quản lý hệ thống kỹ sư giám sát công trình xây dựng.

+ Tiếp tục quản lý, cập nhật biến động về nhà đất trên nền bản đồ địa chính, bản đồ địa hình và sổ bộ nhà đất; song song đó lập và đưa vào sử dụng phần mềm quản lý nhà đất nối mạng 3 cấp (phường - xã, thị trấn, quận - huyện, thành phố).

C. Trật tự an toàn giao thông :

5.11. Sở Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan vận động nhân dân, cán bộ công chức, công nhân, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang và gia đình chấp hành pháp luật, xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

5.12. Sở Giao thông Công chánh phối hợp với Công an thành phố và các sở-ngành, quận-huyện triển khai đồng bộ các biện pháp để giảm thiểu tình trạng kẹt xe nội thị; đầu tư phát triển mạng lưới giao thông, vận tải hành khách công cộng, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải phục vụ nhu cầu ngày càng tăng của người dân; tăng cường các biện pháp quản lý giao thông nhằm giảm tối đa tai nạn giao thông; từng bước xã hội hóa dịch vụ công ích.

5.13. Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các quận - huyện và sở - ngành liên quan tiếp tục chấn chỉnh và duy trì công tác kiểm tra thường xuyên nhằm làm thông thoáng tại 30 tuyến đường trọng điểm do cấp thành phố triển khai thực hiện, 100 tuyến đường và 11 khu vực do quận - huyện chịu trách nhiệm thực hiện; cương quyết ngăn chặn tái lấn chiếm đối với các trường hợp đã giải tỏa.

5.14. Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng phương án ngăn chặn và biện pháp giải quyết nhanh, tăng cường huy động các lực lượng tham gia giải quyết ùn tắc giao thông. Các ngành Giao thông Công chánh, Công an, Giáo dục và Đào tạo, Thương mại và Đầu tư, Du lịch, Lao động - Thương binh và Xã hội, v.v... cùng phối hợp bằng nhiều biện pháp tổng hợp, phấn đấu giảm cơ bản số điểm và số vụ ùn tắc giao thông (còn trên 40 điểm); giảm 10% số vụ tai nạn giao thông; áp dụng các biện pháp mạnh nhất và kiên quyết nhất để chấm dứt nạn đua xe trái phép.

5.15. Sở Giao thông Công chánh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các dự án phát triển hạ tầng đúng tiến độ, nhất là các công trình trọng điểm (cả đường bộ và đường sông); mở các nút giao thông, xây dựng 2 cầu vượt (Trường Chinh, vòng xoay Hàng Xanh) và một số cầu vượt cho người đi bộ; trên cơ sở quy hoạch, sắp xếp có trật tự các bến bãi đậu xe 4 bánh; các điểm giữ xe 2, 4 bánh, nhất là tại khu vực trung tâm; quy hoạch, có chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng các bãi đậu xe lớn ở các cửa ngõ ra vào thành phố; phân luồng tuyến một chiều, đặt các tiểu đảo, dây phân cách.

D. Vệ sinh môi trường :

5.16. Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện vai trò cơ quan thường trực triển khai chương trình bảo vệ môi trường đến 2005 đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; phân cấp và tăng cường trách nhiệm quản lý môi trường của các quận - huyện, phường - xã, thị trấn; tăng cường lực lượng bảo vệ môi trường thành phố về tổ chức, biên chế, nhân sự và phương tiện.

5.17. Cương quyết xử lý các doanh nghiệp gây ô nhiễm, bắt buộc phải triển khai các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm, không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm, gắn với chương trình di dời các doanh nghiệp gây ô nhiễm ra các khu công nghiệp theo quy hoạch. Trước mắt, những doanh nghiệp gây ô nhiễm nặng dọc tuyến kênh Tham Lương - sông Vàm Thuật phải triển khai sản xuất sạch hơn hoặc đầu tư thiết bị xử lý ô nhiễm theo cam kết, nếu không thực hiện thì phải tạm ngưng hoạt động.

5.18. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các quận - huyện kiểm tra và chấn chỉnh hoạt động thu gom rác thải, xà bần, hệ thống nhà vệ sinh công cộng; xử lý có kết quả việc vi phạm vệ sinh môi trường (nhất là phóng uế bừa bãi, đổ rác xuống kênh, rạch trong nội thành) và hoàn thiện công tác quản lý các đơn vị dịch vụ thu gom, vận chuyển rác ngoài quốc doanh ở quận - huyện.

Sở Giao thông Công chánh chủ trì, phối hợp với các quận - huyện phát huy kết quả của SEA Games trong việc trồng cây xanh, hoa kiểng, dây leo các loại, các tháp hoa, đường phố hoa kiểng trên các tuyến đường, công viên, tiểu đảo,... vận động nhân dân tham gia hưởng ứng mạnh mẽ việc trồng cây xanh trang trí cho nhà ở của mình, tận dụng mọi diện tích đất trống có thể trồng được các loại cây xanh, hoa kiểng.

5.19. Chương trình chống ngập nước, Sở Giao thông Công chánh tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư hệ thống thoát nước lưu vực Nhiêu Lộc-Thị Nghè, Tân Hóa-Lò Gò, Tàu Hủ-Bến Nghé ; khởi công và đưa vào sử dụng công trình kiểm soát triều cường khu vực quận Bình Thạnh.

5.20. Chương trình xử lý rác, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng Khu liên hợp xử lý rác, xã hội hóa việc thu gom rác ở một số khu vực nội thành; tiếp tục đầu tư khu xử lý rác Đa Phước (Bình Chánh).

E. Về bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư, tập trung các dự án đầu tư công trình trọng điểm :

Điều chỉnh và ban hành sớm khung giá quyền sử dụng đất tại các tuyến đường mới đưa vào sử dụng (sau khi đầu tư mới hoặc mở rộng, nâng cấp) hoặc các khu đô thị hóa trên địa bàn các quận - huyện. Ban hành quy

định về trình tự và thủ tục bồi thường,¹⁵ giải phóng mặt bằng làm cơ sở pháp lý để quận - huyện và nhà đầu tư thực hiện. Cùng cố kiện toàn tổ chức bộ máy và nhân sự các Ban chỉ đạo bồi thường giải phóng mặt bằng của thành phố và quận - huyện đủ năng lực và phẩm chất để thực hiện nhiệm vụ. Đối với các dự án đầu tư đã giải phóng mặt bằng 80% số hộ cần di dời, còn lại nếu không di dời cần kiên quyết cưỡng chế.

F. Phòng cháy, chữa cháy :

Công an thành phố, các sở - ngành thành phố và các quận - huyện tiếp tục triển khai thực hiện thật nghiêm Chỉ thị số 27/2002/CT-UB ngày 05 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường quản lý và các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy; nâng cấp trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy cho lực lượng chuyên nghiệp.

6. Về văn hóa - xã hội :

A. Giáo dục và đào tạo :

6.1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện :

+ Tăng cường chất lượng giáo dục cho học sinh ; tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp ở các bậc học, cấp học, ngành học ; nâng cao đồng đều chất lượng giáo dục nội thành và ngoại thành, giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề phổ thông ; củng cố và mở rộng mạng lưới trường học, mở rộng quy mô hợp lý, nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; thực hiện tốt phổ cập giáo dục bậc trung học ; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; triển khai kế hoạch phổ cập trung học phổ thông trên toàn thành phố ; các quận nội thành xây dựng kế hoạch để phấn đấu đạt mục tiêu này trong năm 2004-2005, các quận ven và huyện hoàn thành vào năm 2007-2008.

+ Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất theo quy hoạch chi tiết mạng lưới trường học, đầu tư trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa ; tổ chức tốt công khai quy hoạch địa điểm xây dựng mới trường học các cấp, các loại hình, trường công lập, trường bán công, trường dân lập ; có phương án cụ thể để huy động các nguồn lực trong dân.

+ Có kế hoạch, lộ trình cụ thể thực hiện xã hội hóa các dự án trường học để thông qua chủ trương về tỷ lệ phát triển trường bán công, trường dân lập hàng năm ; thực hiện chủ trương chuyển một số cơ sở đào tạo công lập sang bán công, tiến đến xóa bỏ hệ bán công trong các trường trung học phổ thông; tổ chức và quản lý tốt việc hợp tác đào tạo với nước ngoài, kể cả việc gửi công dân đi học ở nước ngoài và cho phép mở các cơ sở đào tạo của nước ngoài tại Việt Nam.

+ Sử dụng phần vốn ngân sách hàng năm để xây dựng mới trường công có lớp chuyên hoặc trường chuẩn của từng cấp học, trong đó có tính đến

tỷ lệ trường học xây dựng mới phải¹⁶ theo chuẩn quốc gia; đối với hệ giáo dục mầm non (nhà trẻ, mẫu giáo) đẩy mạnh chủ trương xã hội hóa.

+ Tiếp tục tăng cường kỷ cương, nền nếp; ngăn chặn hữu hiệu các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội xâm nhập nhà trường; thực hiện xong di dời các hộ đang cư trú trong khuôn viên trường học.

6.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai chương trình phát triển dạy nghề và đào tạo công nhân kỹ thuật, xây dựng phương án đa dạng hóa các hình thức đào tạo công nhân kỹ thuật, cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật cho các ngành công nghiệp.

6.3. Viện Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai chương trình hỗ trợ phát triển doanh nhân cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ năm 2004 - 2005 (thuộc chương trình phát triển nguồn nhân lực của thành phố).

B. Y tế :

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện :

6.4. Tiếp tục thực hiện các chương trình quốc gia về chăm sóc sức khỏe có mục tiêu, tiến tới hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản về sức khỏe và y tế, khống chế không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn thành phố; giảm số mắc bệnh và tử vong do các bệnh dịch.

6.5. Chăm sóc sức khỏe nhân dân, người có công và bảo trợ xã hội :

+ Không chế không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn thành phố; giảm số mắc bệnh và tử vong do các bệnh dịch nguy hiểm (sốt rét, tả, thương hàn, sốt xuất huyết, viêm não, màng não); duy trì kết quả thanh toán bệnh uốn ván sơ sinh và bệnh phong; ngăn chặn tốc độ phát triển của dịch HIV/AIDS, lao; hình thành các chương trình sức khỏe mới đáp ứng nhu cầu phòng chống các loại bệnh ung thư, tim mạch, tiểu đường, cận thị do học tập quá tải, phòng chống tai nạn và thương tích.

+ Đẩy mạnh công tác thông tin, giáo dục về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng ngừa chặt chẽ và ngăn chặn có kết quả các dịch bệnh gia súc và gia cầm từ các tỉnh lân cận về địa bàn thành phố và phòng tránh nguy cơ lây lan sang người; hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn thành phố.

+ Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TW về củng cố, tăng cường và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; phát triển mạng lưới nhân viên sức khỏe cộng đồng ; phát huy vai trò mạng lưới y tế cơ sở trong chăm sóc y tế cho người nghèo, người có thẻ Bảo hiểm Y tế và mở rộng dịch vụ chăm sóc y tế tại nhà ; giải quyết tốt vấn đề chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội, hoàn thiện mạng lưới an sinh xã hội ; ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục phát triển mạng

Medinet, tạo điều kiện cho các đơn vị¹⁷ trực thuộc ứng dụng và hoàn thiện việc chuyển tải hồ sơ bệnh án.

6.6. Hoàn chỉnh quy hoạch phát triển sự nghiệp ngành y tế về quy hoạch, phát triển cơ sở vật chất đến năm 2010 ; xây dựng các bệnh viện tại khu y tế kỹ thuật cao ; thực hiện chương trình trung tâm y tế chuyên sâu (11 đơn vị trực thuộc của ngành) ; xây dựng khu y tế kỹ thuật cao theo mô hình Viện, Trường. Tập trung điều hành để xây dựng có hiệu quả vốn đầu tư từ ngân sách và chương trình kích cầu thông qua đầu tư trong ngành y tế thành phố; đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa hoạt động y tế; tranh thủ thời cơ và nguồn lực để tăng cường đầu tư, các trung tâm Y tế chuyên sâu, tăng cường đầu tư nâng cấp trang thiết bị. Xây dựng mới một số bệnh viện tại các cửa ngõ ra vào thành phố. Hình thành hệ thống khám chữa bệnh theo mô hình liên kết chặt chẽ giữa các bệnh viện, trung tâm chuyên khoa thành phố với các trung tâm y tế quận - huyện, y tế tư nhân.

6.7. Tập trung sắp xếp lại ngành dược, củng cố các doanh nghiệp Nhà nước, đẩy mạnh tốc độ cổ phần hóa doanh nghiệp, đầu tư cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng dược phẩm, đạt tiêu chuẩn GMP của khu vực; phát triển cơ sở sản xuất, sửa chữa, bảo trì thiết bị y tế; kiên quyết thực hiện việc di dời các hộ dân cư trú trong các cơ sở y tế theo đúng kế hoạch đã đề ra.

C. Văn hóa và thông tin :

Sở Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và các quận huyện thực hiện :

6.8. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương V (khóa VIII), về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; phát triển về chiều rộng và chiều sâu phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá.

6.9. Phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị và các công tác trọng tâm như hoạt động các ngày lễ, kỷ niệm lớn trong năm, phối hợp với các ngành có liên quan chủ động tổ chức các chương trình tuyên truyền cổ động và văn hóa, nghệ thuật; làm tốt công tác vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, từng bước giảm dần sự cách biệt về mức hưởng thụ văn hóa trong nhân dân giữa nội và ngoại thành.

6.10. Tiếp tục tuyên truyền, vận động tập trung 3 nội dung về văn hóa là việc cưới; vệ sinh môi trường - đường phố; xây dựng thành phố thân thiện, an toàn, văn minh. Triển khai các chương trình, công trình chào mừng “Kỷ niệm 30 năm giải phóng thành phố, thống nhất đất nước”.

6.11. Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin cổ động; từng bước hiện đại hóa hoạt động triển lãm, cổ động trực quan; tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, đẩy mạnh việc tuyên truyền văn hóa đối

ngoại, xuất khẩu văn hóa phẩm; đẩy¹⁸ mạnh hơn nữa việc thực hiện chính sách xã hội hóa trong lĩnh vực hoạt động văn hóa.

6.12. Thực hiện quy hoạch phát triển các loại hình hoạt động văn hóa, các đề án nâng cao chất lượng của các loại hình hoạt động nghệ thuật, nhất là việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn nghệ thuật.

6.13. Phối hợp chặt chẽ với các quận - huyện và Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc cấp phép, kiểm tra hoạt động các loại hình kinh doanh nhạy cảm về văn hóa; xử lý nghiêm khắc các trường hợp vi phạm. Đặc biệt chú ý khâu kiểm tra, xử lý vi phạm sau đăng ký kinh doanh.

6.14. Lập đề án về bảo tàng, bảo tồn các di tích lịch sử; xây dựng quy hoạch về hệ thống tượng đài; đẩy nhanh tiến độ xây dựng Khu tưởng niệm các Vua Hùng tại Công viên Lịch sử - văn hóa dân tộc; hoàn thành xây dựng bảo tàng Chứng tích chiến tranh và chuẩn bị kế hoạch xây dựng rạp xiếc, nhà hát giao hưởng vũ kịch, mở rộng bảo tàng Lịch sử thành phố và chuẩn bị đầu tư xây dựng tượng đài Thống Nhất.

D. Thể dục-thể thao :

Sở Thể dục Thể thao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện :

6.15. Phát huy thành quả SEA Games lần thứ 22, cần chuẩn bị lực lượng huấn luyện viên và vận động viên thành phố, trong 2 năm tới phải đầu tư có kế hoạch và chủ động ngay từ đầu để nâng cao thành tích thi đấu vượt mức tại SEA Games lần thứ 23;

6.16. Đẩy mạnh phong trào tập luyện thể thao thường xuyên trong nhân dân. Phần đầu đạt 19% nhân dân thành phố tập luyện thể dục-thể thao thường xuyên.

6.17. Triển khai thực hiện tốt các chương trình, dự án phát triển nguồn nhân lực của ngành, nhất là chương trình đào tạo thể hệ trẻ của thể thao thành phố. Chuẩn bị căn cơ để đào tạo thể hệ năng khiếu vận động viên các môn thể thao đỉnh cao.

6.18. Củng cố và nâng cao hiệu quả đào tạo, tăng cường ứng dụng các thành tựu khoa học trong nước và nước ngoài, các kinh nghiệm về phục hồi, y học thể thao và các biện pháp nhằm hỗ trợ, nâng cao thành tích trong thi đấu, tập luyện.

6.19. Tổng kết đánh giá đúng thực trạng hoạt động và cơ sở vật chất toàn ngành thể dục-thể thao. Trên cơ sở đó, có quy hoạch cụ thể theo địa bàn với quy mô cụ thể theo từng loại hình. Đồng thời lập phương án khai thác, sử dụng có hiệu quả các công trình thể thao đã được đầu tư xây dựng trong SEA Games 22.

6.20. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong đầu tư, trong hoạt động thể thao tại cơ sở, đặc biệt là các giải pháp để nâng cao các môn thể thao thành tích đỉnh cao.

D. Giải quyết việc làm và xoá đói giảm nghèo :

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban chỉ đạo chương trình xóa đói giảm nghèo thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện:

6.21. Tổng kết 11 năm thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo, xây dựng tiêu chí mới về chuẩn nghèo để tiếp tục phấn đấu từ năm 2004 đến năm 2010 và đề ra chỉ tiêu cho năm 2004. Hoàn thành đầu tư xây dựng các công trình cơ bản 20 xã - phường nghèo. Đẩy mạnh việc phát triển các mô hình phát triển kinh tế của các hộ nghèo đã đạt được kết quả tích cực trong các năm qua. Tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi để người nghèo tiếp cận được các dịch vụ sản xuất, dịch vụ cơ bản. Huy động bố trí nguồn lực tập trung đầu tư cho địa bàn trọng điểm. Đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa chương trình xóa đói giảm nghèo.

6.22. Tạo việc làm mới cho 80.000 lao động, đào tạo nghề 200.000 người; tổ chức tốt công tác điều tra, thông tin, dự báo thị trường lao động, nâng cao năng lực quản lý nguồn lao động tại các quận - huyện, phường - xã, thị trấn; phối hợp với chương trình công nghệ thông tin xây dựng đề án và triển khai chợ lao động trên mạng; thực hiện chương trình xuất khẩu lao động và chuyên gia. Kiểm tra thường xuyên hoạt động của các cơ sở giới thiệu việc làm, triển khai các biện pháp quản lý Nhà nước thiết thực nhằm xóa bỏ tình trạng lừa đảo trong giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động.

6.23. Quy hoạch mạng lưới cơ sở dạy nghề tại thành phố đến năm 2010; tổ chức gặp gỡ, trao đổi thông tin, nhu cầu và năng lực đào tạo giữa các nhà tuyển dụng lao động (kể cả các Trung tâm dịch vụ việc làm) và các cơ sở dạy nghề để định hướng và tìm địa chỉ đào tạo, nhằm giải quyết căn cơ việc làm cho học viên sau khi tốt nghiệp.

6.24. Tăng cường hướng dẫn tư vấn, nâng cao kiến thức kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất thông qua hình thức khuyến nông; cần tập trung hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo ở nông thôn tổ chức sản xuất theo hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi; tập trung phát triển 2 cây và 2 con; hỗ trợ nghề làm muối, trồng cỏ nuôi bò; phát triển các khu dịch vụ, khôi phục ngành nghề truyền thống tiểu - thủ công nghiệp để tập trung giải quyết việc làm cho lao động nghèo, kết hợp dạy nghề, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn.

E. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu 3 giảm.

Công an thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thực hiện chương trình 3 giảm. Gắn với việc thực hiện các chương trình văn hóa-xã hội, như chương trình xóa đói giảm nghèo, trật tự đô thị, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, gia đình văn hóa, khu phố văn hóa.

6.25. Về ma túy, quản lý tập trung toàn bộ đối tượng nghiện ma túy vào các trường - trung tâm. Giải quyết việc làm cho khoảng 14.000 học viên cai nghiện đã hết thời gian cai nghiện giai đoạn 1 chuyển sang giai đoạn 2 để

thực hiện đề án “Tổ chức quản lý, dạy²⁰ nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện”. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ theo quy định hiện hành của Trung ương và thành phố, nhằm động viên đội ngũ cán bộ công nhân viên, y bác sĩ, giáo dục viên đang công tác tại các trường-trung tâm cai nghiện, cơ sở chữa bệnh, trường giáo dưỡng. Tuyển dụng bổ sung thêm cán bộ, nhân viên, y bác sĩ, giáo dục viên nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tương ứng với khối lượng công việc được giao.

6.26. Tổ chức lực lượng, sử dụng đồng bộ các biện pháp, liên tục tấn công trấn áp tội phạm, ma túy và mại dâm bằng nhiều hình thức, bắt truy tố, lập hồ sơ xử lý theo các Nghị định số 20, 32, 33/CP ; quản lý giáo dục tại địa phương, gọi răn đe giáo dục, giữ vững an ninh trật tự. Tiếp tục xác định công tác đấu tranh phòng, chống ma túy vừa có yêu cầu cấp bách trước mắt, vừa lâu dài; ngăn chặn có hiệu quả các đường dây, tổ chức vận chuyển ma túy vào thành phố tiêu thụ; đánh mạnh các tổ chức, cá nhân mua bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy và tổ chức sử dụng ma túy trong địa bàn dân cư, nơi công cộng.

6.27. Về đối tượng mại dâm, lang thang, ăn xin, tập trung xóa các địa bàn có tệ nạn mại dâm ; đồng thời tập trung hết các đối tượng lang thang, ăn xin, cơ nhờ vào các trung tâm giáo dục do Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và Lực lượng thanh niên xung phong quản lý ; xây dựng cơ sở vật chất để tập trung toàn bộ đối tượng mại dâm còn lại vào các trung tâm chữa bệnh. Phối hợp với các tỉnh để giải quyết cơ bản tình trạng người sống lang thang, ăn xin, đeo bám khách, hỗ trợ các tỉnh xây dựng làng nghề để tiếp nhận đối tượng này.

7. Tiếp tục Cải cách hành chính mạnh mẽ hơn :

7.1. Triển khai thực hiện các Luật do Quốc hội vừa ban hành như Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Luật đất đai, Luật xây dựng, v.v... Có biện pháp tăng cường đẩy mạnh việc tuyên truyền phổ biến pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho nhân dân.

7.2. Về tổ chức bộ máy :

7.2.1. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các sở-ngành, quận-huyện xây dựng đề án trình Ủy ban nhân dân thành phố cuối quý II về kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy gọn nhẹ, hợp lý theo hướng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, từ cấp thành phố đến quận-huyện. Phấn cấp và ủy quyền mạnh hơn cho các sở-ngành và quận-huyện. Cùng việc nào cấp dưới làm có hiệu quả, thuận lợi cho nhân dân và doanh nghiệp, giảm bớt thời gian giải quyết thủ tục cấp và ủy quyền cho cấp đó làm.

7.2.2. Giảm thiểu các cuộc hội họp khủng mang lại kết quả. Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân các cấp rà soát, đánh giá lại việc hội họp trong năm qua, để rút kinh nghiệm giảm thiểu tối đa việc hội họp ; đồng thời, tăng cường trách nhiệm công nhân trong quản lý điều hành. Cán bộ lãnh đạo các cấp phải dành quỹ thời gian nhiều hơn cho việc tiếp cận với cơ sở, nắm bắt thực

tiền phục vụ cho cùng tộc chỉ đạo và điều hành. Phõn cụng phõn nhiệm theo nguyên tắc một việc chỉ do một người, một tổ chức chịu trách nhiệm, xác định rõ trách nhiệm đõn đốc, kiểm tra, chỉ đạo sâu sõt của người đứng đầu; sử dụng đúng quyền hạn, không đùn đẩy trách nhiệm cũng như không ồm đõm bao biện làm thay.

7.2.3. Sở Nội vụ và Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố nghiên cứu xây dựng bộ phận chuyên trách làm cùng tộc cải cách hành chính tại cấp quận-huyện, sở-ngành thành phố, để triển khai thực hiện ngay từ đầu năm. Trong quý I chuẩn bị dự thảo đề ỏn, trõnh Ủy ban nhõn dõn thành phố trong đầu quý II.

7.2.4. Ban chỉ đạo Cải cách hành chính thành phố tiếp tục trình Ủy ban nhõn dõn thành phố ban hành quy chế hoạt động của các sở - ngành mới thành lập và các sở - ngành còn lại chưa ban hành quy chế; phân định rõ chế độ trách nhiệm đõn vị, trách nhiệm cá nhân và người đứng đầu cơ quan, đõn vị ; xác định rõ các mối quan hệ, lề lối làm việc có sự phân công hợp lý, tránh chồng chéo nhiệm vụ.

7.3. Về cùng tộc cõn bộ :

7.3.1. Cõc sở-ngành, quận-huyện xây dựng chương trõnh hành động trong năm (ban hành trong tháng 3) về quyết tõm chấn chỉnh mạnh hơn nữa kỷ cương, kỷ luật trong bộ máy hành chính Nhà nước; nõng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức kỷ luật của cõn bộ, cùng chức; đánh giá lại đội ngũ cõn bộ, cùng chức ; bố trí đúng người, đúng việc; xử lý nghiêm minh theo pháp luật và kỷ luật Đảng đối với những người cú hành vi tham nhõng, tìu cực; xử lý cả những người bao che hành vi tham nhõng. Kìõn quyết đưa ra khỏi bộ mỗy những cõn bộ thoỏi hóa, thiếu trách nhiệm, vi phạm kỷ luật; đồng thời, tữy vào mức độ vi phạm của cõn bộ, cùng chức thuộc quyền, người đứng đầu cấp trõn trực tiếp phải chịu trách nhiệm. Tiếp tục thực hiện luõn chuyển cõn bộ.

7.3.2. Trường Cõn bộ thành phố chủ trõ, phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố xây dựng bổ sung chương trõnh đào tạo trong năm, nhằm tiếp tục đổi mới nội dung, chương trõnh và phương thức đào tạo, bồi dưỡng, chỳ trọng nõng cao kiến thức, kỹ năng hành chính cho đội ngũ cõn bộ, cùng chức, nhằm đào tạo đội ngũ cõn bộ, cùng chức hành chính cùng tõm, thạo việc và trong sạch. Tổ chức kiểm tra chất lượng sau khi đào tạo để đổi mới nội dung và chương trình cho phù hợp.

7.3.3. Thủ trưởng cõc sở - ngành, quận-huyện phải thường xuyên rà soát lại đội ngũ cõn bộ, cùng chức, không để trong bộ mỗy quản lý Nhà nước những cõn bộ, cùng chức thiếu trách nhiệm trước nỗi bức xúc chính đáng của nhõn dõn, của doanh nghiệp.

7.3.4. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tổ chức thí điểm thi tuyển chọn chức danh trưởng, phú phũng, ban chuyên mụn cấp sở- ngành và quận-

huyện. Chọn một số đơn vị làm thí²² điểm trong năm để rýt kinh nghiệm, triển khai cùng tốc chuẩn bị trong quý I bảo cảo Ủy ban nhõn đồn thành phố.

7.4. Về thủ tục hành chính :

7.4.1. Sở Xõy dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch-Kiến trúc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Ban Chỉ đạo cải cõch hành chõnh tập trung vào cõc nội dung về thủ tục hành chính liên quan đến quy trõnh phê duyệt dự án đầu tư, đầu thầu, xõy dựng và cung bố cung khai quy hoạch, cấp phõp xõy dựng, nhà đất.

7.4.2. Cõc sở - ngành thành phố phải thường xuyên đối chiếu với quy định hiện hành để rà soát, cập nhật mới hoặc, bỏi bỏ những thủ tục hành chõnh khụng cũn phự hợp, khõng được tự ý quy định thõm cõc thủ tục ngoài quy định của cơ quan có thẩm quyền. Ban Chỉ đạo cải cõch hành chõnh thành phố phối hợp Sở Tư pháp và các sở-ngành, quận-huyện rà soát hàng quý tổng hợp bảo cảo Ủy ban nhõn đồn thành phố xem xét, bỏi bỏ hoặc điều chỉnh những thủ tục khụng cũn phự hợp.

7.4.3. Sở Tư pháp chủ trõ, phối hợp với cõc sở - ngành có liên quan rà soát để thống nhất cõc thủ tục của từng loại hồ sơ hành chính, trên cơ sở đó mẫu hóa cõc loại biểu mẫu, trõnh Ủy ban nhõn đồn thành phố ban hành thống nhất trên địa bàn thành phố. Trong quý I ban hành ngay khoảng 72 biểu mẫu liên quan đến việc cấp giấy phõp xõy dựng, cấp chủ quyền nhà, quyền sử dụng đất, xử phạt vi phạm trong xõy dựng.

7.4.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục rà soát và tổng hợp bảo cảo hàng quý cho Ủy ban nhõn đồn thành phố về phờ duyệt, cung bố cung khai và triển khai thực hiện cõc dự án đầu tư, tạo môi trường đầu tư thông thoáng và thuận lợi hơn cho mọi thành phần kinh tế (theo Quyết định số 290/2003/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhõn đồn thành phố).

7.4.5. Ban Chỉ đạo cải cõch hành chõnh thành phố, Ban chỉ đạo Cung nghệ thụng tin thành phố, Ban chỉ đạo Đề ỏn 112 thành phố phối hợp xõy dựng đề ỏn chuẩn hóa cõc quy trõnh, thủ tục hành chõnh ở mỗi cấp, tiến hành việc tin học hóa cung tốc quản lý, tạo cơ sở cho việc cung khai hóa cõc quy trõnh, thủ tục hành chõnh cho mọi người đồn, doanh nghiệp ; nhằm thực hiện phương châm dân biết, đồn bàn, đồn làm, đồn kiểm tra.

7.4.6. Tiếp tục thực hiện cõc hõnh thức đối thoại giữa Nhà nước với doanh nghiệp, đặc biệt là giữa các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp như Thuế vụ, Hải quan,... theo mục tiêu : Cơ quan Nhà nước phải là người hướng dẫn và tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động theo phõp luật ; qua đó, vừa nõu cao tinh thần trõch nhiệm chấp hành luật phõp, vừa cú trõch nhiệm phản ánh cho cơ quan Nhà nước cõc cấp trong giải quyết cung việc phự vụ doanh nghiệp và nhõn đồn của cõn bộ, cung chức ; tổ cảo những cõn bộ thoỏi hóa, tham nhõng, gúp phần tác động tích cực, cú hiệu quả đến tiến trõnh cải cõch hành chõnh. Giao Trung tõm Xýc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố chủ trõ thực hiện và bảo cảo hàng quý cho Ủy ban nhõn đồn thành phố.

Hàng quý, Ủy ban nhõn dõn thành phố và Ủy ban nhõn dõn quận-huyện phải tổ chức gặp gỡ cõc doanh nghiệp trên địa bàn, cõc hiệp hội ngành nghề để trao đổi thụng tin, lắng nghe ý kiến phản ảnh các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để trực tiếp tháo gỡ hoặc kiến nghị cấp trõn tháo gỡ (nếu vượt thẩm quyền) cho doanh nghiệp.

8. Đổi mới nội dung quy trõnh, phương thức tiếp dõn, giải quyết khiếu nại-tổ cõc của cụng dõn.

Ban Chỉ đạo cải cõch hành chõnh thành phố, Văn phõng Hội đồng nhõn dõn và Ủy ban nhõn dõn thành phố, Văn phõng Tiếp Cụng dõn thành phố, Thanh tra thành phố, Sở Xõy dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp chuẩn bị trong quý I về bổ sung vào quy trõnh tiếp cụng dõn, giải quyết tranh chấp, khiếu nại-tổ cõc đó ban hành trước đây (Văn phõng Hội đồng nhõn dõn và Ủy ban nhõn dõn thành phố làm đầu mối phối hợp các cơ quan nêu trên để chuẩn bị) theo hướng :

8.1. Điều chỉnh, bổ sung quy định về quy trõnh tiếp công dân, trong đó quy định đối với cụng dõn khi thực hiện quyền tranh chấp, khiếu nại - tổ cõc; việc tiếp nhận đơn thư của cõc tổ chức tiếp cụng dõn ở cõc ngành, cõc cấp; khắc phục tõnh trạng xử lý đơn lũng vũng, chậm về thời gian, không đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

8.2. Quy định về xử lý đơn và biện phõp giải quyết các trường hợp khiếu nại đồng người liên quan đến cõc dự án đầu tư phát triển phục vụ cho mục đích quốc phõng, an ninh, lợi ớch quốc gia, lợi ớch cộng đồng; cần phải cú biện phõp giải quyết thõch hợp để hạn chế đến mức thấp nhất việc khiếu nại - tổ cõc đồng người.

8.3. Quy định về trõnh tự, thủ tục cõc tổ chức đối thoại nhằm khắc phục những thiếu sút trong quõ trõnh thẩm tra, xõc minh, thu thập thông tin liên quan đến vụ việc khiếu nại; giỳp cho việc ban hành quyết định giải quyết khiếu nại được chõnh xõc, hạn chế đến mức thấp nhất việc phýc tra lại cõc quyết định đó ban hành.

8.4. Quy định về trõnh tự, thủ tục tổ chức thực hiện quyết định giải quyết cú hiệu lực phõp luật, đảm bảo cõc quyết định cú hiệu lực phõp luật phải được tổ chức thực hiện nghiêm minh; qua đó nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước và tạo niềm tin của nhân dân đối với cơ quan Nhà nước.

8.5. Quy trõnh thanh tra, kiểm tra trõch nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện các quy định của phõp luật về khiếu nại-tổ cõc. Mục đích của quy trõnh này, nhằm đõn đốc cõc ngành, cõc cấp thực hiện nghiêm tỳc phõp luật khiếu nại - tổ cõc, gúp phần nõng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trong lĩnh vực khiếu nại - tổ cõc.

9. Tổ chức thành công bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn thành phố theo luật định (Hội đồng nhân dân thành phố ; 24 quận-huyện và phường-xã, thị trấn).

Sở Nội vụ, các sở - ngành, quận - huyện, phường - xã, thị trấn lập kế hoạch tổ chức thực hiện bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp theo luật định.

10. Tổ chức thực hiện :

10.1. Trên cơ sở Kế hoạch này, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách khối, lĩnh vực và quận - huyện chỉ đạo trực tiếp Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện lập kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện ngay trong quý I.

10.2. Các sở - ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, cơ quan, đơn vị được phân công căn cứ vào Kế hoạch này, theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp với các cơ quan liên quan; cần chủ động xác định chi tiết hóa tiến độ công việc, các yêu cầu về vốn, nhân sự, đề tổ chức thực hiện. Đồng thời, trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình, các sở - ngành ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể để việc thực hiện có hiệu quả và kịp thời.

10.3. Hàng quý, Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức giao ban với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và Thủ trưởng các sở - ngành có liên quan. Hàng tháng tổ chức các buổi làm việc chuyên đề giải quyết các vấn đề cấp bách, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện các giải pháp theo Kế hoạch này. Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện có kế hoạch thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc thực hiện đảm bảo đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao.

10.4. Hội đồng Thi đua và Khen thưởng thành phố hướng dẫn thang điểm thi đua năm 2004 phù hợp với các nhiệm vụ chỉ đạo trọng tâm của thành phố. Các sở - ngành, quận - huyện tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với nội dung Kế hoạch này.

10.5. Các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện công bố công khai kế hoạch, chương trình công tác, công việc năm 2004, trong quý I để nhân dân biết, tham gia ý kiến và giám sát việc thực hiện./.

Ủy ban nhân dân THÀNH PHỐ